TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 161/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Hữu G, sinh năm 1994;

Địa chỉ cư trú: Số 211, ấp Đông Q, xã Tân Khánh Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1996;

Địa chỉ cư trú: Khóm D, phường An T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu G với chị Nguyễn Thị Kim N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Hữu G và chị Nguyễn Thị Kim N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Hữu G và chị Nguyễn Thị Kim N tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Kim N được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Trần Ý P, sinh ngày 29/01/2022 (cháu P đang sống cùng chị N). Anh Trần Hữu G đồng ý tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000đồng (hai triệu đồng) cho đến khi cháu Trần Ý P trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2023. Chị Nguyễn Thị Kim N cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trần Hữu G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn là anh Trần Hữu G thống nhất chịu 75.000đồng và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng.

+ Bị đơn là chị Nguyễn Thị Kim N thống nhất chịu 75.000đồng, nhưng nguyên đơn là anh Trần Hữu G tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho bị đơn là chị Nguyễn Thị Kim N. Nên nguyên đơn là anh Trần Hữu G thống nhất chịu 300.000đồng, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001185 ngày 03 tháng 8 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; nguyên đơn là anh Trần Hữu G đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND TP.H;
- THA DS TP.H;
- UBND xã Tân Khánh Đ, TP. S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung